

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 5: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT – NGÀY 22/12
LỚP MẪU GIÁO GHÉP 4, 5 TUỔI
Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày 15/12/2025 – 16/01/2026

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					
a) Phát triển vận động					
1	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	* 4,5T: Thôi nơ + Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao - Tay : Đưa 2 tay lên cao vỗ vào nhau. + Lưng, bụng, lườn: Cúi gập người về phía trước. - Hai tay chống hông, quay sang phải, sang trái + Chân: Ngồi xổm, đứng lên - Bật: Bật tách khếp chân.		* Hoạt động học: + thể dục sáng - Thứ 2, thứ 5: Ca múa hát giữ giờ bài hát: MN hạnh phúc thân yêu, vũ điệu rửa tay, Đồ bạn - Thứ 3, thứ 4, thứ 6: Cô cho trẻ tập động tác theo nhạc: Gà trống, mèo con và cún con, Cháu thương chú bộ đội, con cào cào... + Hô hấp: Thôi nơ + Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao + Lưng, bụng: Cúi gập người về phía trước. + Bật: Bật tách khếp chân. + Hô hấp: Gà gáy. - Tay : Đưa 2 tay lên cao vỗ vào nhau. - Hai tay chống hông, quay sang phải, sang trái + Chân: Ngồi xổm, đứng lên * Hoạt động chơi: Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu của các con
2	5	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp			

				vật, quả trứng tròn, cá vàng bơi, chim bay cò bay...
3	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35 cm	Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35 cm	* Hoạt động học N,L: Bật nhảy từ trên cao xuống 30-45cm * Hoạt động chơi - Trò chơi: Chuyển quả
4	5	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật nhảy từ trên cao xuống 30-45cm.		
5	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	* Hoạt động học Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. * Hoạt động chơi - Trò chơi: Chim bay
6	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.		
9	4	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vd: Bò chui qua cổng, Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. Trèo lên xuống 5 giống thang.	- Bò chui qua cổng. - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. -Trèo lên xuống 5 giống thang.	* Hoạt động học N:Bò chui qua cổng L: Bò chui qua ống dài 1,5 x0,6m N,L : Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. N,L: Trèo lên xuống 5-7 giống thang. * Hoạt động chơi Tc: Dung dăng dung dẻ Mèo đuổi chuột
10	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài vd: - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân.	- Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. Trèo lên xuống 7 giống thang.	

		- Bò chui qua ống dài 1,5 x0,6m - Trèo lên xuống 5 giống thang.		
11	4	Trẻ thực hiện được các vận động: Xoay tròn cổ tay. Gập, đan ngón tay vào nhau.	Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. Đan, tết.	* Hoạt động học: - Thể dục sáng - Gập đan các ngón tay vào nhau, xoay ngón tay, cổ tay
12	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. Gập, mở lần lượt từng ngón tay .	Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. Bẻ nắn	
13	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. Vẽ được hình tròn theo mẫu. Xé thẳng được một đoạn 5cm	Sử dụng kéo, bút Tô vẽ nguệch ngoạc.	* Hoạt động chơi + Góc tạo hình: cắt, xé dán, nặn, gấp giấy, tô, vẽ con vật. - Tô đồ chữ cái i,t,c: các số 1,2,3,4,5,6, 7,8
14	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.	Tô, đồ theo nét.	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.				
27	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...	4, 5 tuổi: Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. Nhận biết một số biểu hiện	*HD ăn, ngủ, vệ sinh - Xếp hàng: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh - Trò chuyện với trẻ về một số hành vi tốt trong

			khí ẩm (Cách phòng tránh đơn giản 4T, Nguyên nhân và cách phòng tránh 5T) * 4-5 tuổi: Lựa chọn/ và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.	ăn uống: ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, không đùa nghịch khi ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không uống nước lã...
28	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

40	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng có ở địa phương.	* 4, 5T Cách chăm sóc và bảo vệ con vật có ở địa phương (gắn gũi 4T) Ích lợi của con vật gần gũi có ở địa phương.	Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc.	* Hoạt động học: - KPKH: Một số con vật sống trong gia đình - Một số con vật sống dưới nước. - Tìm hiểu về một số con côn trùng. * Hoạt động chơi: (Ngoài trời) - QS: Con gà, chó, mèo, thời tiết, cây hoa, cây rau... - Thí nghiệm: Trứng chìm trứng nổi. - Trải nghiệm: Tập làm chú bộ đội. - Thí nghiệm: Trứng nhuộm màu, Quả trứng
42	Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về đối tượng gần gũi với trẻ.	* 5T: So sánh sự khác nhau và giống nhau (của 2/một số) con vật quen thuộc,		

43	4	Trẻ có thể nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát gần gũi với trẻ.	gần gũi với trẻ có ở địa phương.		xoay tròn (phân biệt được trứng nào sống, trứng nào chín) - Trải nghiệm: làm con vật từ lá cây, bóc trứng chim cút.... - Góc Học tập: Bé làm album về các loại vật nuôi trong gia đình, Đv sống trong rừng, đv sống dưới nước, một số loại côn trùng... - Góc tạo hình: vẽ, xé, nặn một số con vật nuôi trong gia đình, Đv sống trong rừng, đv sống dưới nước, một số loại côn trùng... - Chơi chọn lô tô các con vật, bắt trước tiếng kêu của các con vật. - TCM: Bắt bướm, Tôm cua cá thi tài.
44	5	Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các con vật xung quanh gần gũi như chăm chú quan sát động vật có ở địa phương; như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng		Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc.	* HĐ lao động Lao động nhật lá rụng, nhật cỏ vườn rau, vườn hoa. Bé làm trực nhật, cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định + Đón, trả trẻ: - Cho trẻ xem tranh ảnh, video về một số con vật nuôi trong gia đình, Đv sống trong rừng, đv sống dưới nước, một số loại côn trùng...
45		Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem đặc điểm của đối tượng gần gũi xung quanh trẻ.			
46		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận			
47		Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò			

		chuyện và thảo luận về đối tượng có ở địa phương.			
48		Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát về đối tượng gần gũi với trẻ.			
49	4	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	* 4,5t Phân loại con vật theo 1; 2, 3 dấu hiệu)		*Hoạt động học: - Phân loại con vật theo dấu hiệu * Hoạt động chơi - So sánh, phân loại một số con vật - TC: Ai chọn đúng - TC: Hãy chọn con vật cùng nhóm.
50	5	Trẻ biết phân loại các đối tượng (có ở địa phương) theo những dấu hiệu khác nhau.		` Loại một đối tượng không cùng nhóm.	
51		Trẻ có khả năng loại một đối tượng (có ở địa phương) không cùng nhóm với các đối tượng còn lại.			
52	4	Trẻ biết nhận xét vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi,quen thuộc khi được hỏi.	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.		
53	5	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi với trẻ.			
56	4	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt		* Hoạt động chơi - Trò chơi: Ai nhanh

		đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	nhất, nhảy theo nhạc và tranh ghê, nghe tiếng hát tìm đồ vật
57	5	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...		
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
58	4	Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vệt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	* 4,5 T: Đếm trên đối tượng/đếm trong phạm vi (3,4; 7,8) và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học. Toán N: Nhận biết số lượng trong phạm vi 7, nhận biết chữ số 3 L: củng cố nhận biết số lượng 7, nhận biết số 7, số thứ tự trong phạm vi 7 N : Nhận biết số lượng trong phạm vi 8, nhận biết chữ số 4 L: Củng cố nhận biết số lượng 8, nhận biết số 8, số thứ tự trong phạm vi 8. Hoạt động chơi: - Thi xem đội nào nhanh, về đúng nhà..... - Góc học tập: Đếm các con vật trong phạm vi 3,4,7,8. So sánh số lượng các con vật - Góc tạo hình: tạo ra các số 3,4,7,8 qua các nét,các nguyên vật liệu từ thiên nhiên như: đá, sỏi, hạt gạo, lá cây, bông hoa.... - Vẽ các số thứ tự từ 1- > 8 trên cát, phấn trên
59		Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3,4		
60		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3,4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
61		Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...		
62	5	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7,8 và đếm theo khả năng.		
63		Trẻ biết so sánh số		

		lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 7,8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		sân trường.
64	4	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.	` Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3,4, 7,8	
65	5	Trẻ nhận biết các số từ 5 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.		
66	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3,4, đếm và nói kết quả.	` Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. ` Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* Hoạt động học: + Toán N: Tách gộp nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau, đếm và nói kết quả. L: Tách gộp nhóm có số lượng 7 thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau và đếm và đặt thẻ số N: Tách gộp nhóm có 4 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau, đếm và nói kết quả. L: Tách gộp nhóm có 8 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau, đếm và nói kết quả. Hoạt động chơi: - Kết nhóm, chia nhóm...
67		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3,4 thành hai nhóm.		
68	5	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7,8 và đếm.	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm.	
69		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7,8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.		

				- Trồng hoa
C) Khám phá xã hội				
97	4	Trẻ kể tên và nói được 1 số đồ dùng, công cụ của nghề bộ đội...	Tên gọi, công cụ, nhiệm vụ, ý nghĩa của nghề bộ đội	* Hoạt động học: - KPXH: Trò chuyện về nghề bộ đội * Hoạt động chơi: - Góc học tập: Xem tranh, ảnh, về ngày TL QĐNDVN 22/12, Làm album ảnh về các hoạt động của chú bộ đội, - Góc Tạo hình: Vẽ, tô màu về đồ dùng, trang phục của chú bộ đội, - Làm quà, làm thiệp tặng các chú bộ đội nhân ngày 22/12. - Góc âm nhạc: Múa, hát các bài hát về chú bộ đội. - Góc xây dựng: Xây doanh trại bộ đội. * Đón, trả trẻ - Trò chuyện, xem tranh ảnh, video về công việc của các chú bộ đội - Trải nghiệm: Tập làm chú bộ đội.
98	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của mỗi nghề như: nói " bộ đội hải quân bảo vệ chủ quyền biển, đảo, thêm lục địa của Tổ quốc, duy trì sự ổn định trên các vùng biển, đảo; giữ vững chủ quyền, bộ đội biên phòng bảo vệ vùng biên giới.....		
99	4	Trẻ kể tên một số hoạt động của ngày 22/12 ngày thành lập QĐNDVN...qua trò chuyện, tranh ảnh.	Đặc điểm nổi bật của ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12.	
101	5	Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của "Ngày 22/12 là ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
105	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: con vật	` Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng, gần gũi, quen thuộc	* Hoạt động học - Thực hành phát âm các từ có chứa âm khó trong bài thơ:

106	5	Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát: động vật..	Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.		“Chú bộ đội hành quân trong mưa” Lộp bộp, long lanh, dồn dập, lập lều, chập chờn... Phát âm phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau: ch-t, n-l, n-nh TCTV: - DTM: Gà mái; Vịt con; con mèo; Bộ đội biên phòng, ngày 22/12; biên giới. Con sóc, con nhím, con gấu. Cá mập, sao biển... Con chuồn chuồn, con kiến, con bọ cạp.... - DCM: Hôm qua con gà mái nhà con đẻ được 2 quả trứng. Vịt con có bộ lông vàng óng mượt như nhung. Con mèo có bốn chân, bắt chuột rất giỏi. Chú bộ đội biên phòng canh gác biên giới, bảo vệ Tổ quốc. Xã Pa Thơm là một xã biên giới giáp nước Lào. Ngày 22/12 là ngày thành lập... Con sóc nhảy rất nhanh, thích ăn hạt dẻ. Con gấu thích ăn mật ong, bước đi phức tạp. Cá mập sống ở biển, có thân
107	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	* 4,5 T: Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng (câu phức 4,5T)	Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" "Để làm gì?"	
108	5	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại		` Trả lời và đặt các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?". ` Đặt các câu hỏi: "Tại sao?"; "Như thế nào?"; "Làm bằng gì?".	
109	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	` Phát âm các tiếng của tiếng Việt; 5T có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu).		
110		Trẻ có thể sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...			
111	5	Trẻ có khả năng kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện			

		tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.		hình to lớn và rất hung dữ. Sao biển có 5 cánh và nhiều màu sắc, sống Con chuồn chuồn bay rất nhanh đến khắp mọi nơi. Con kiến là loài côn trùng rất nhỏ bé. Con bọ cạp..
112		Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...phù hợp với ngữ cảnh.		
113	4	Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn (câu đơn mở rộng: câu đơn ghép)	- Trò chơi: Ai nói nhanh, về đúng nhà, con gì biến mất...
114	5	Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu đơn ghép khác nhau.	
117	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương, mang đặc trưng của địa phương.	Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè của địa phương, mang đặc trưng của địa phương.	* Hoạt động học - VH: Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa - VH: Thơ: Đom đóm * Hoạt động chơi - Ca dao, đồng dao: Con rùa, Con gà cục tác lá chanh, trâu ơi ta bảo trâu này, con vỏi con vỏi.... - Câu đố về chủ đề động vật..
118	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.		
119		Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao..		
120	4	Trẻ biết cách kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	* Hoạt động học - VH: Truyện: Chú dê đen
	5	Trẻ biết kể lại	Kể lại một vài tình tiết	

121		chuyện đã được nghe theo trình tự nhất định	truyện đã được nghe.	
123	4	Trẻ có khả năng bắt trước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	Đóng kịch	
124	5	Trẻ có khả năng đóng được vai của nhân vật trong truyện.		
129		Trẻ biết chọn sách để xem.		* Hoạt động chơi - Góc Thư viện: Trẻ làm album sách, tranh ảnh về các con vật - Chơi góc sách, tranh truyện, xem hình ảnh trong sách chuyện. * Đón, trả trẻ - Cô đọc sách, truyện cho trẻ nghe.
130	4	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giữ từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("Đọc vẹt")	* 4,5T: ` Xem và đọc các loại sách khác nhau. ` Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu	
131		Trẻ biết chọn được sách để "đọc" và xem.		
132	5	Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.		
133		Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách		
134	4	Trẻ có thể mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	" Đọc" truyện qua các tranh vẽ.	
135	5	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.		
139	4	Trẻ biết nhận dạng 1-3 chữ cái l,t,c	Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	* Hoạt động học - LQCC: i,t,c (5E) - Tập tô chữ cái: i,t,c
140	5	Trẻ biết tô, đồ các	Sao chép một số kí hiệu,	

		nét chữ I, t, c, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	chữ cái, tên của mình. Tập tô, tập đồ các nét chữ I, t, c. Nhận dạng chữ cái (1 số chữ cái I, t, c).	* Hoạt động chơi: - Trò chơi: Tô tranh ảnh có chứa chữ cái i,t,c - Góc học tập: + Tạo chữ i,t,c bằng các nguyên vật liệu từ thiên như: hạt gạo, sỏi đá... - Ghép các chữ I, t, c bằng các nét dờ. - Trò chơi: Tìm chữ cái theo hiệu lệnh, về đúng nhà/
141		Trẻ biết nhận dạng các chữ cái I, t, c trong bảng chữ cái tiếng việt.		

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

152	4	Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi...)	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động		* Hoạt động học + Tạo hình: chia giấy cho các bạn, chia bút màu, bút chì cho bạn. - Vệ sinh đồ chơi cuối tuần, Cát xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.
173		Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	Bảo vệ, chăm sóc con vật		
174	Trẻ biết chờ đến lượt.				
175	5	Trẻ biết tìm cách giải quyết mâu thuẫn (Dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).		` Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	
176	4	Trẻ thích chăm sóc con vật quen thuộc.			
177	5			Phân biệt hành vi "đúng"- "sai", "tốt"- "xấu".	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

189	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.	4-5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát		* Hoạt động học: - Nghe hát + Gà gáy le te. + Chú voi con ở bản Đôn. + Chị ong nâu và em bé. - Trẻ lắng nghe hưởng ứng cảm xúc hát theo, nhún nhảy, lắc lư theo các bài hát. - Ca dao, đồng dao: Con rùa, Con gà cục tác lá chanh, trâu ơi ta bảo trâu này, con voi con voi....
190	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.		Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	* HĐ Ăn, ngủ, vệ sinh - Cho cho nghe những bài hát dân ca bắc bộ, nam bộ, những bài hát ru nhẹ nhàng * Hoạt động chơi - Góc âm nhạc: Trẻ hát các bài hát quen thuộc về chủ đề động vật.-
191	4	Trẻ có khả năng hát đúng giai điệu , lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	4-5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. (Nhạc thiếu nhi, các bài hát đặc sắc của địa phương vùng miền)		ngày 22/12
192	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu , lời ca, hát diễm cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử			

		chỉ...			
193	4	Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	*4,5T: - Vận động theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (đơn giản; 5T nhịp nhàng		* Hoạt động học - VTTN: Gà trống , mèo con và cún con - VDMH: Đố bạn * Hoạt động chơi - TCAN: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng, ai đoán giỏi
194	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. (5T theo tiết tấu).	` Thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	
197	4	Trẻ có kỹ năng vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)		* Hoạt động học: - TH: Vẽ con gà trống - TH: Vẽ quà tặng chú bộ đội (EDP) * Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: chơi với phân, hạt hạt: Vẽ, ghép hạt các con vật theo ý thích
198	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.		- Hoạt động góc: + Góc tạo hình: Vẽ, nặn các con vật nuôi quanh bé...
199	4	Trẻ có kỹ năng làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)		* Hoạt động học - TH: Xé dán đàn cá * Hoạt động chơi: - Góc tạo hình: Xé dán các con vật theo ý thích

200	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	
------------	----------	---	--	--

Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề: 4T: 41MT; 5T: 47 MT

Giáo viên

Ban giám hiệu

(ký duyệt)

Phùng Thị Thuỷ

Nguyễn Hồng Vân